

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **160/2022/HS-ST**

Ngày: 09/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Lê Thị Nga – Giáo viên
 2. Ông Nguyễn Đức Thắng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2022/TLST-HS ngày 21/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS ngày 04/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2022/QĐ-HSST ngày 21/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức L1, giới tính: Nam, sinh ngày: 20/7/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 09 tháng 22 ngày*); Trú tại: huyện Gia Lâm, Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị B; theo Danh chỉ bản số 259 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

2. Họ và tên: Nguyễn Hồ Q, giới tính: Nam, sinh ngày: 24/6/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 10 tháng 18 ngày*); HKTT: phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Hồ Thị Thanh L; theo Danh chỉ bản số 251 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**.

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: **Đỗ Lâm Đ**, giới tính: Nam, sinh ngày: 15/3/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 17 tuổi 01 tháng 27 ngày*); Trú tại: phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Đỗ Đình Nh và bà Nguyễn Thị Kim L; theo Danh chỉ bản số 261 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo *không có tiền án, tiền sự*. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

4. Họ và tên: **Nguyễn Đôn H1**; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/10/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 06 tháng 25 ngày*); HKTT: Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đôn S và bà Phan Thị H; theo Danh chỉ bản số 256 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo *không có tiền án, tiền sự*. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

5. Họ và tên: **Thẩm Tuấn M1**; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/11/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 05 tháng 25 ngày*); HKTT và chỗ ở: phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Thẩm Minh T2 và bà Nguyễn Thị H; theo Danh chỉ bản số 260 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo *không có tiền án, tiền sự*. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

6. Họ và tên: **Nguyễn Bá Hải N**; giới tính: Nam; sinh ngày: 03/6/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 11 tháng 09 ngày*); Trú tại: phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Bá L và bà Nguyễn Thị G; theo Danh chỉ bản số 250 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo *không có tiền án, tiền sự*. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

7. Họ và tên: **Trần Tuấn H2**; giới tính: Nam; sinh ngày: 18/5/2003 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 17 tuổi 11 tháng 12 ngày*); Trú tại: phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông

Trần Hải Th và bà Bùi Thị Thúy H; theo Danh chỉ bản số 254 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo ***không có tiền án, tiền sự***. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

8. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H3**; giới tính: Nam; sinh ngày: 12/3/2005 (***khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 02 tháng***); Trú tại: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12 Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn M và bà Đặng Thị Th; theo Danh chỉ bản số 262 ngày 18/4/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo ***không có tiền án, tiền sự***. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

9. Họ và tên: **Trần Ngọc M3**; giới tính: Nam; sinh ngày: 15/3/2004 (***khi thực hiện hành vi phạm tội 17 tuổi 01 tháng 27 ngày***); Trú tại: phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị H; theo Danh chỉ bản số 257 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo ***không có tiền án, tiền sự***. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

10. Họ và tên: **Nguyễn Đức T4**; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/9/2004 (***khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 08 tháng 11 ngày***); trú tại: phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn TX và bà Phùng Thị V; theo Danh chỉ bản số 253 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo ***không có tiền án, tiền sự***. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

11. Họ và tên: **Bùi Quang V**; giới tính: Nam; sinh ngày: 19/02/2004 (***khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 02 tháng 24 ngày***); Trú tại: Gia Lâm, Hà Nội; Trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Bùi Xuân K và bà Nguyễn Thị Mai H; theo Danh chỉ bản số 258 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo ***không có tiền án, tiền sự***. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa*.

12. Họ và tên: **Hoàng Diệu L4**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 06/02/2005 (***khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 03 tháng 06 ngày***); Trú tại:

phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Hoàng Trọng Th và bà Trần Thị Tr; theo Danh chỉ bản số 255 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

13. Họ và tên: **Đoàn Ngọc X**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 27/9/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 07 tháng 15 ngày*); Trú tại: Số 11/448/181 Hà H3 Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Đoàn Việt A (đã chết) và bà Nguyễn Thị U; theo Danh chỉ bản số 262 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

14. Họ và tên: **Đặng Thảo Ng**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 02/01/2005 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 04 tháng 10 ngày*); Trú tại: Đức Giang – Long Biên – Hà Nội; trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Đặng Văn L và bà Nguyễn Thị Th; theo Danh chỉ bản số 252 ngày 30/3/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

15. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Nam S**; giới tính: Nam; sinh ngày: 02/11/2004 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 06 tháng 10 ngày*); Trú tại: phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị D; theo Danh chỉ bản số 367 ngày 05/5/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:**

1) Ông Nguyễn Văn TX và bà Phùng Thị V (bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Đức T4); cùng địa chỉ: Tổ 2, phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Có mặt bà V tại phiên tòa.

2) Ông Nguyễn Đôn S và bà Phan Thị H (bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Đôn H1);

Có mặt ông S tại phiên tòa.

3) Ông Thẩm Minh T2 và bà Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ của bị cáo Thuần M1);

Có mặt bà H tại phiên tòa.

4) Ông Hoàng Trọng Th và bà Trần Thị Tr (bố mẹ đẻ của bị cáo Hoàng Diệu L4);

Có mặt bà Tr tại phiên tòa.

5) Bà Nguyễn Thị U (mẹ đẻ của bị cáo Đoàn Ngọc X);

Có mặt bà U tại phiên tòa.

6) Ông Đặng Văn L và bà Nguyễn Thị Th (bố mẹ đẻ của bị cáo Đặng Thảo Ng);

Có mặt bà Th tại phiên tòa.

7) Ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị D (bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S);

Có mặt bà D tại phiên tòa.

8) Ông Nguyễn Văn M và bà Đặng Thị Th (bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Mạnh H3);

Có mặt bà Th tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho các bị cáo:***

1) Luật sư Nguyễn Đắc Thực, thuộc Công ty Luật TNHH Minh Thư, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội: Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S (*Vắng mặt, gửi bài luận cứ bào chữa*).

2) Trợ giúp viên pháp lý Lê Quang Đạo, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội: Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1 và Hoàng Diệu L4 (*Có mặt*).

3) Trợ giúp viên pháp lý Hồ Thúy Sen, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội: Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức T4, Nguyễn Đức L1, Đỗ Lâm Đ và Nguyễn Mạnh H3 (*Có mặt*).

4) Trợ giúp viên pháp lý Phan Thị Thu Trang, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội: Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hồ Q, Nguyễn Bá Hải N, Đặng Thảo Ng và Đoàn Ngọc X (*Có mặt*).

5) Luật sư Lê Văn Công – Văn phòng Luật sư Lê Công, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội: Bào chữa cho bị cáo Bùi Quang V (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có hiềm khích, hiểu lầm với nhau trên mạng xã hội từ tối 09/5/2021, hai nhóm do Trần Ngọc M3 và Nguyễn Chí B cầm đầu đã hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn vào hồi 14 giờ ngày 11/5/2021 tại đường Mai Chí Thọ, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội.

Theo đó, Trần Ngọc M3 đã rủ Hạ Kiến M đến để đèo mình ra điếm đánh nhau, rủ Nguyễn Đức T4, Nguyễn Ngọc Nam S đến trợ giúp nếu bị đánh hội đồng và được sự đồng ý của Tú và Sơn. Nguyễn Đức T4 rủ thêm Nguyễn Đức L1. Nguyễn Ngọc Nam S rủ thêm Đỗ Quang H3, Lê Kim C, Bùi Quang V, Đỗ Minh Ph đến giúp M3 giải quyết mâu thuẫn với B (nhưng Đỗ Minh Ph do bận công việc cá nhân nên không đến theo lịch hẹn, Lê Kim C do đi uống nước cùng bạn ở địa chỉ 106 Việt Hưng nên khi đi ra xem thì mọi việc đã kết thúc). Biết sự việc, Bùi Hoàng Anh Khôi tự chủ động liên lạc với M3 hứa sẽ đến giúp M3 giải quyết mâu thuẫn, khi đi thì Khôi rủ Trịnh Đức H3 và nói là đến xem đánh nhau. Cả nhóm của Trần Ngọc M3 thống nhất hẹn nhau trước quán trà chanh Bụi Phô trên đường Hoàng Thê Th3, phường Sài Đồng, L1 Biên, Hà Nội để cùng đi đến Mai Chí Thọ. Tại đây, Nguyễn Mạnh V, Mai Xuân Ch, Thẩm Đức C4, Đỗ Anh T đang ngồi uống nước tại quán trà chanh Bụi Phô khi nghe được việc sẽ có đánh nhau tại Mai Chí Thọ nên đã đi cùng để xem.

Nguyễn Chí B nhắn tin vào nhóm trên messenger có tên “29K1” trong đó gồm B, Đỗ Quang M6, Vũ Phi H2, Kiều Hải Đ, Nguyễn Hồ Q, Nguyễn Bá Hải N, Trần Thanh H5, Bùi Xuân T7, Nguyễn Đôn H1 về lịch hẹn giải quyết mâu thuẫn với nhóm của Trần Ngọc M3. Đôn H1 rủ thêm Vũ Ngọc Tuấn K2, Thạch Minh Q, Nguyễn Huy Tr đi cùng mình nhưng không nói đi làm gì, chỉ riêng Tuấn K do Đôn H1 đèo khi đến Mai Chí Thọ mới nói để tham gia đánh nhau. Trần Thanh H5 rủ thêm Nguyễn Thành L1, Nguyễn Mạnh H3, khi đi L1 có nói H3 đi xe máy chở ba người ra bụi cây ở khu vực đê Giang Biên, L1 Biên, Hà Nội để cất giấu hung khí là thanh đao tối màu, có cán dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại bản vuông dài khoảng 70cm. Thẩm Tuấn M1 đã rủ thêm Đoàn Ngọc X, Nguyễn Ngọc H8, Đặng Thảo Ng cùng đi xem. Trần Tuấn H2 ngồi uống nước ở quán trà chanh Sắc Màu Phô biết được sự việc và thấy nhóm bạn của mình đi nên tự mình đi đến địa điểm đánh nhau. Hoàng Diệu L4 (là bạn gái cũ của Trần Ngọc M3) do có mật khẩu để vào tài khoản Facebook của Trần Ngọc M3 nên đã xem được tin nhắn, biết lịch hẹn giải quyết mâu thuẫn với B, Diệu L đã rủ Nguyễn Ánh D3 đi xem đánh nhau. Trước thời điểm xảy ra đánh nhau, Vũ Phi H2 nhận lời của B nên mang theo vỏ chai bia cùng 06 thanh tuýp kim loại sáng màu, hình trụ, được vát nhọn đầu có chiều dài từ 1m2 đến 1m8 để cho các đối tượng sử dụng khi cần theo yêu

cầu của Bằng, cùng Kiều Hải Đ chờ đi cất giấu tại ống cống gần công viên Vinhomes Riverside. Đỗ Lâm Đ đã tự mình mang theo một con dao bầu được bọc bằng một khăn vải trắng, cất sau lưng rồi mang theo người đến địa điểm đánh nhau.

Khoảng 14h ngày 11/5/2021, hai nhóm đến khu vực đối diện tòa 18T2 KĐT Việt Hưng, phường Giang Biên, L1 Biên, Hà Nội trên đường Mai Chí Thọ, tập kết thành hai nhóm. Sau đó, Nguyễn Chí B và Trần Ngọc M3 đứng ra giữa nói chuyện với nhau, do không giải quyết được mâu thuẫn nên B và M3 thống nhất đánh nhau tay đôi. Khi cả hai bắt đầu lao vào đánh nhau, những người có mặt bắt đầu tụ lại xung quanh xem và một số đối tượng hò hét cổ vũ, Nguyễn Mạnh Việt có sử dụng điện thoại di động cá nhân quay lại toàn bộ nội dung sự việc. M3 đã dùng chân tay không đánh Bằng nhiều phát vào vùng mặt khiến B ngã xuống đất. Thấy B thua thế, Hoàng Diệu L4, Nguyễn Ngọc H8, Đặng Thảo Ng đã lao vào chửi và kéo giật tóc M3 ra khỏi người B, Nguyễn Đức T4, Nguyễn Ngọc Nam S thấy vậy cũng lao vào đẩy nhóm nữ ra, không cho cản trở việc M3 và B đánh nhau. Tú đẩy mạnh vào cổ Ánh nên Ánh và Hân chửi nhau với Tú, dẫn đến việc Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Bá Hải N lao vào đẩy, đánh Tú làm Tú bị ngã vào trong đám tro còn lửa ở bãi đất trống gần đó. Sau đó, hai nhóm lao vào đánh nhau hỗn loạn, trong đó xác định Nguyễn Chí B, Bùi Xuân T7, Thẩm Tuấn M1, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Bá Hải N, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Đôn H1, Vũ Ngọc Tuấn K2 ban đầu lao vào đánh Tú bằng chân tay không. Tú ôm đầu và cũng đánh trả được một vài cái trúng vào Nguyễn Bá Hải N. Trong quá trình tham gia đánh nhau, Đỗ Lâm Đ đã rút ra con dao bầu được bọc trong khăn vải trắng ra từ sau lưng để dọa đánh nhóm bên kia. Thấy vậy, Bùi Quang V đã lao vào đạp ngã, đè đầu Đ xuống đất rồi đánh nhiều cái vào người Đ. Nguyễn Đôn H1 trong quá trình đánh Tú cũng bị ngã ra đất và bị nhiều người dẫm đạp lên người. Sau khi đứng dậy được, Đôn H1 đã nhặt lấy 02 chiếc bóng đèn tuýp có sẵn ở khu vực bãi đất, đập vào đầu của T4. M1 lao vào đâm Tú 02 cái vào người thì Nam Sơn lao ra giữ M1 không cho M1 đánh Tú, vì Sơn quen biết cả hai. Sau đó, Nam Sơn chửi Đôn H1 vì đã đánh T4. Thấy Tú bị đánh, Nguyễn Đức L1 đã lấy một con dao mào gắn tại xe của một người (không xác định được) ở gần đó chém vào người của Đôn H1 khiến Đôn H1 bị thương tích ở cẳng tay phải và cẳng tay trái. Sau đó, T4, Nam Sơn đi đến chỗ Quang Vinh đang ghi đầu Lâm Đ xuống đất, Tú đá 01 cái vào người Lâm Đ rồi đi ra, Nam Sơn vào chửi Lâm Đ và dùng tay nắm, ghi cổ Lâm Đ xuống đất rồi bỏ Lâm Đ ra. Trong quá trình đánh nhau, Bằng hét lớn bảo mọi người mang hung khí ra. Thấy vậy, Trần Ngọc M3 chạy ra ngồi lên xe máy Hạ Kiến M5 lái xe bỏ chạy.

Nghe thấy Bằng yêu cầu mang theo hung khí ra, Kiều Hải Đ đã chở Vũ Phi H2 đến điểm cất giấu hung khí lấy trước ra 02 thanh tuýp kim loại, Trần Tuấn H2 chở Nguyễn Thành L1 đến khu vực cất giấu thanh đao để mang đến Mai Chí Thọ tham gia vào đánh nhau. Nguyễn Hồ Q chở Nguyễn Chí B cầm theo 2 tuýp sắt, Đỗ Quang M6 chở Nguyễn Bá Hải N cầm theo tuýp sắt, Trần Thanh H5 chở Nguyễn Mạnh H3 mang theo 01 thanh tuýp. Cả nhóm cầm theo tuýp sắt cùng B truy đuổi Trần Ngọc M3 với vận tốc cao từ 70-80km/h từ Mai Chí Thọ về phía Vincom L1 Biên. Khi đuổi đến gần Vincom L1 Biên thì mất dấu nên đã quay lại. Tại điểm đánh nhau do có người hô hoán có Công an tới nên tất cả cùng ra chạy xe bỏ đi. Mai Xuân Chiến đi theo và dùng điện thoại cá nhân quay quá trình đuổi nhau. Lúc này cũng Thẩm Tuấn M1 đi cùng nhóm cầm theo hung khí.

Khi không tìm được M3, nhóm của B tiếp tục di chuyển qua các khu đô thị, về tới Vincom L1 Biên thì xe của Phi Hùng, Lâm Đ bị hết xăng, khi đang đẩy xe về phía cây xăng Phúc Lợi để đổ xăng thì bị cơ quan công an phát hiện và đưa về trụ sở để xác minh. Còn nhóm của B tiếp tục rẽ về phía Mai Chí Thọ sau đó tách ra đi về nhà của mỗi người. Nhóm của M3 sau khi bỏ chạy và biết tin T4, Nam Sơn thương tích đang đến bệnh viện Đa Khoa Đức Giang chữa trị nên cả nhóm đã đến bệnh viện Đa Khoa Đức Giang. Tại đây, Cơ quan Công an đã kiểm tra và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 803/TTPY ngày 22/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận về thương tích của Nguyễn Đức T4 như sau: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 10%; nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc và nhiệt gây nên.

Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định, ngày 07/9/2021, Nguyễn Đức T4 và gia đình đã làm đơn xin rút lại việc trình báo và không đề nghị truy tố các đối tượng trước pháp luật, T4 không yêu cầu đề nghị gì khác đối với thương tích của mình.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức L1, do vết thương chỉ xây sát ngoài da, bị cáo không đi khám và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với 06 chiếc xe máy đã thu giữ của Nguyễn Ngọc Phương Nam, Mai Xuân Chiến, Thẩm Đức Kiên, Bùi Xuân Trọng, Nguyễn Văn Quyết, Vũ Trọng Hưng, cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số khung số máy, tra cứu dữ liệu xe tang vật, xác minh chủ sở hữu hợp pháp và trao trả 06 chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Đối với đoạn Video dài 05 phút 01 giây từ Nguyễn Mạnh Việt quay lại quá trình các nhóm đối tượng tiến hành tụ tập, đánh nhau, xô sát, chửi bới tại khu vực bãi đất trống trên đường Mai Chí Thọ, phường Giang Biên,

L1 Biên, Hà Nội và 01 đoạn Video dài 00 phút 18 giây từ Mai Xuân Chiến quay lại quá trình các đối tượng đi xe máy cầm theo hung khí đi với tốc độ cao trên đường Mai Chí Thọ, phường Giang Biên, L1 Biên, Hà Nội. Tại Kết luận giám định số 6753/C09-P6 ngày 15/9/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong nội dung tệp video gửi giám định.

Đối với hung khí các đối tượng sử dụng trong quá trình đánh nhau và truy đuổi trên đường, các đối tượng khai đã vứt đi. Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã rà soát nhưng không thu giữ được.

Về ý kiến phản ánh của chính quyền, tổ chức, cá nhân liên quan đến vụ án:

- Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, L1 Biên, Hà Nội đã có công văn số 288 ngày 01/11/2021 gửi Cơ quan điều tra phản ánh việc một số thanh thiếu niên tụ tập đánh nhau, gây náo loạn khu vực, sử dụng xe máy truy đuổi tốc độ cao trên đường phố gây nhiều hiểm họa, nguy hiểm đến người dân sống và làm việc trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, yêu cầu xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân phường Giang Biên còn cung cấp cho Cơ quan điều tra các văn bản, tài liệu thể hiện công tác phòng chống tụ tập đông người trong quá trình phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 có hiệu lực tại thời điểm xảy ra vụ án.

- Công an phường Giang Biên, L1 Biên, Hà Nội đã có công văn số 73 ngày 13/09/2021 gửi Cơ quan điều tra phản ánh vụ việc trên gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, yêu cầu xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

- Ban quản lý khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside đã có công văn số VHR/01062021 ngày 01/06/2021 phản ánh nhóm thanh thiếu niên điều khiển xe máy với tốc độ cao, tụ tập, dàn hàng ngang, lạng lách đánh võng tiềm ẩn rủi ro tai nạn giao thông và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, đề nghị xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị Hằng – Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc phường Giang Biên cho biết trong quá trình xảy ra khi bà cùng một số người dân đi qua đoạn đường các đối tượng đang tụ tập đánh nhau đã khiến bản thân lo sợ nên mọi người đã phải tản ra các cung đường khác để đi.

- Ông Trần Văn Toàn - Tổ trưởng tổ dân phố khu vực các đối tượng đánh nhau trên đường Mai Chí Thọ xác định tại địa bàn thường xuyên bị nhóm đối tượng thanh thiếu niên tụ tập, phóng xe máy với tốc độ cao, việc nhiều thanh thiếu niên tụ tập đánh nhau trên đường Mai Chí Thọ ngày 11/5/2021 đã gây bất ổn tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, cần thiết phải xử lý theo quy định của pháp luật

- Bà Nguyễn Thị Tiến - Tổ trưởng tổ dân phố khu vực giáp danh với nơi các đối tượng đánh nhau trên đường Mai Chí Thọ cho biết bà được

người dân phản ánh liên quan đến vụ việc trên về nhiều thanh thiếu niên tụ tập đánh nhau, hò hét, chửi bới tại vỉa hè đối diện khu chung cư Greenpark, sử dụng xe máy đi với tốc độ cao trên đường Mai Chí Thọ, gây nguy hiểm cho mọi người dân xung quanh, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, yêu cầu cơ quan công an thiết lập hồ sơ, xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Anh Nguyễn Huy Thuần và anh Nguyễn Huy Thái - cán bộ Công ty TNHH bảo vệ Vincom là người trực tiếp truy đuổi nhóm đối tượng khi cầm theo hung khí, yêu cầu cơ quan công an xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng.

Đối với Nguyễn Chí B, Bùi Xuân T7, Trần Thanh H5, Vũ Phi H2, Kiều Hải Đ, Nguyễn Ngọc H8, Vũ Ngọc Tuấn K2, Đỗ Quang M6, Nguyễn Thành L1 đã có hành vi rủ rê, tụ tập, kích động, chuẩn bị hung khí, thậm chí trực tiếp tham gia vào việc đánh nhau gây mất trật tự trị an tại khu vực. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội B 15 tuổi 7 tháng 26 ngày, Tùng 15 tuổi 9 tháng 20 ngày, Hải 15 tuổi 5 tháng 28 ngày, Phi Hùng 14 tuổi 11 tháng, Hải Đ 15 tuổi 09 ngày, Hân 15 tuổi 08 tháng 13 ngày, Kiệt 14 tuổi 07 tháng 10 ngày, Quang Minh 13 tuổi 10 tháng 09 ngày, Thành L1 15 tuổi 08 tháng 27 ngày, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi nêu trên của mình. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với Nguyễn Chí B, Bùi Xuân T7, Trần Thanh H5, Vũ Phi H2, Kiều Hải Đ, Nguyễn Ngọc H8, Vũ Ngọc Tuấn K2, Đỗ Quang M6 và Nguyễn Thành L1.

Đối với Nguyễn Huy Tr, Thạch Minh Q, Nguyễn Ánh D3, Bùi Hoàng Anh Khôi, Đỗ Quang H3, Lê Kim C, Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Đạt Minh, Lê Tuấn Việt, Nguyễn Mạnh Việt, Mai Xuân Chiến, Thẩm Đức Cường, Nguyễn Lê Minh Đức, Trịnh Đức H3 chỉ đứng xem, không tham gia vào việc đánh nhau, không cổ vũ, không chạy xe tụ tập, do vậy Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý hình sự.

Lời khai của các bị can Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2, Nguyễn Mạnh H3 như nội dung nêu trên phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Ngọc Nam S quá trình điều tra không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cho rằng bị cáo chỉ can ngăn chứ không bàn bạc, không tham gia vào việc đánh nhau. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai ban đầu của chính bị cáo tại Viện kiểm sát, lời khai của M3, M1, Diệu L, Đôn H1 và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã thu thập được, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị can.

Bản cáo trạng số 140/CT-VKS-LB ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn

Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S về tội **“Gây rối trật tự công cộng”** theo **Khoản 1 Điều 318** của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2 và Nguyễn Mạnh H3 về tội **“Gây rối trật tự công cộng”** theo **Điểm b Khoản 2 Điều 318** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

1) Các bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S và Trần Ngọc M3 từ chối người bào chữa là trợ giúp viên pháp lý (Hồ Thị Sen) được cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S thừa nhận có bàn bạc, nhất trí nhận lời rủ rê của Trần Ngọc M3 ra điểm hẹn để giải quyết mâu thuẫn với nhóm của Thẩm Tuấn M1 và Nguyễn Chí B. Quá trình các bị cáo đánh nhau thì Nam Sơn có vào can ngăn không được, sau đó cũng tham gia xô đẩy, chửi nhau và đánh lại nhóm của Thẩm Tuấn M1 (bằng chân, tay không). Quá trình điều tra do lo sợ phải chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo đã không thừa nhận, nay bị cáo nhận thức được hành vi của mình và thành khẩn khai báo toàn bộ diễn biến sự việc để Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Trần Ngọc M3 khai do muốn che dấu, bảo vệ cho bạn của mình là Nguyễn Ngọc Nam S nên đã thay đổi lời khai trong quá trình điều tra. Tại phiên tòa, bị cáo xác nhận lời khai ban đầu là chính xác và thừa nhận đã bàn bạc, rủ rê Nam Sơn tham gia đánh nhau và được Nam Sơn đồng ý.

Các bị cáo xác nhận Trần Ngọc M3 và Nguyễn Chí B là hai người khởi xướng, có vai trò chính của hai nhóm xảy ra xô xát, đánh nhau vào ngày 11/5/2021.

Tất cả 15 bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

2) Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, thấy: Hành vi của các bị cáo Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2, Nguyễn Mạnh H3, Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Nhân thân bị cáo đều không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và

Nguyễn Ngọc Nam S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Nguyễn Mạnh H3, Trần Ngọc M3, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S có thành tích tốt trong học tập, có ông/bà nội/ngoại hoặc bố là người có công với Cách mạng... Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: xác định các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó đánh giá vai trò của bị cáo Trần Ngọc M3 cao hơn so với các bị cáo còn lại, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S quá trình điều tra quanh co chối tội, tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi của mình tuy nhiên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt. Đề nghị:

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 318, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2 và Nguyễn Mạnh H3, mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Trần Ngọc M3 từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 đến 20 tháng;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 12 đến 16 tháng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, 58, 36, 91 và 100 của Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đặng Thảo Ng và Đoàn Ngọc X áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X và Đặng Thảo Ng, mỗi bị cáo từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

3) Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của VKS về tội danh. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đề nghị HĐXX cân nhắc khi lượng hình vì bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, chưa hoàn thiện về thể lực lẫn trí lực; phần lớn các bị cáo có người thân trong gia đình cả bên nội và ngoại là người có công với cách mạng, bản thân các bị cáo còn đang độ tuổi đi học, nhiều bị cáo có thành tích học tập tốt được tặng thưởng Giấy khen; các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự

ăn năn, hối cải; Đó là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại **Điểm i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51** của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người chưa thành niên phạm tội. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức **thấp hơn đại diện VKS đề nghị** và cho bị cáo được **cải tạo ngoài xã hội** để có điều kiện tiếp tục theo học văn hóa.

Luật sư Công trình bày bổ sung: bị cáo Bùi Quang V đã tiết kiệm được một khoản tiền (30 triệu đồng) từ tiền mừng tuổi trong nhiều năm, hiện đang gửi tại ngân hàng, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

4) Đại diện hợp pháp của các bị cáo thống nhất trình bày: các bị cáo mắc phải lỗi lầm cũng một phần do sự lơ đãng quản lý của phụ H3nh; đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S có cả bố và mẹ đều công tác trong ngành y tế, tại thời điểm dịch Covid đều phải trực ở cơ sở y tế nên đã không sát sao với con. Bố/mẹ của các bị cáo có mặt tại phiên tòa đều xin nhận lỗi chưa làm tròn trách nhiệm trong việc giáo dục con. Các cháu còn đang ở độ tuổi đi học, nếu phải đi tù thì cơ hội học tập và làm lại cuộc đời với cháu gần như rất khó. Gia đình chúng tôi tha thiết xin HĐXX cho cháu được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại gia đình và địa phương để các cháu có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời, gia đình có cơ hội uốn nắn và cam kết sẽ giám sát, giáo dục cháu để trở thành công dân lương thiện.

5) Tại lời nói sau cùng: tất cả các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hiện các bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, xin lỗi bố mẹ vì đã nhất thời không kiểm soát được bản thân dẫn đến phải chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và hứa sẽ sửa chữa sai lầm trở thành công dân lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Ngọc Nam S và đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn sau khi được Hội đồng xét xử giải thích vẫn thực hiện quyền từ chối để bà Hồ Thị Sen là người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử chấp nhận việc từ chối người bào chữa của các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Ngọc Nam S và người đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn theo quy định tại Khoản 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Theo đó, bị cáo Trần Ngọc M3 (tại phiên tòa đã đủ 18 tuổi) sẽ tự bào chữa cho mình; bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S có người bào chữa do gia đình lựa chọn là Luật sư Nguyễn Đắc Thực.

[1.2] Luật sư Nguyễn Đắc Thực vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi luận cứ bào chữa, bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S và đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với việc vắng mặt người bào chữa. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt luật sư Nguyễn Đắc Thực theo quy định tại Khoản 2 Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.3] Tại phiên tòa, các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 11/5/2021, tại đường Mai Chí Thọ, đoạn đối diện tòa 18T2 khu đô thị Việt Hưng, thuộc địa phận phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2, Nguyễn Mạnh H3 và Nguyễn Ngọc Nam S đã có hành vi tụ tập đông người, hò hét, đánh nhau và phóng xe máy với tốc độ cao trên nhiều tuyến đường thuộc địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Hành vi của các bị cáo đã gây nên hiện tượng mất trật tự trị an, đã xâm phạm đến nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động của những người khác ở nơi công cộng, do vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Trong đó, các bị cáo Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N và Trần Tuấn H2 sử dụng dụng khí để tham gia vào việc đánh nhau và cầm theo hung khí truy đuổi nhau trên đường, nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; còn các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S phải chịu trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

Các bị cáo thực hiện hành vi với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó người khởi xướng ở hai nhóm là bị cáo Trần Ngọc M3 và đối tượng Nguyễn Chí B, tuy nhiên B chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không bị truy tố, xét xử. Do vậy, trong vụ án này vai trò của Trần Ngọc M3 cao hơn, các bị cáo còn lại đều tiếp nhận ý chí và giúp sức tích cực nên có vai trò ngang nhau và thấp hơn trong vụ án.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Nhân thân tất cả các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều là người chưa thành niên phạm tội.

[4.2] Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S không nhận tội, tại phiên tòa đã nhận thức được hành vi của mình và khai báo trung thực, thành khẩn. Các bị cáo trong vụ án đều tỏ ra ân hận và hứa sửa chữa lỗi lầm. Do vậy, tất cả 15 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*”, “*ăn năn hối cải*” theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo **Hoàng Diệu L4** giao nộp Giấy khen học sinh giỏi, học sinh tiên tiến các năm 2018 và 2020, Chứng nhận danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ - Chủ nhân Thăng L1) năm học 2014-2015 và 2018-2019, Chứng nhận Cup và H3 chương đồng khiêu vũ thể thao Linh Anh năm 2016. Bị cáo **Thẩm Tuấn M1** có ông nội là liệt sỹ, bị cáo có nhiều thành tích trong phong trào thể thao học sinh, sinh viên. Gia đình bị cáo **Bùi Quang V** có nhiều đóng góp cho công tác thiện nguyện, an sinh xã hội được Hội chữ thập đỏ thành phố Hà Nội chứng nhận “Gia đình Thiện Tâm Duyên”, ông nội bị cáo được UBMTTQ xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Hà Nội tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc. Ông, bà nội của bị cáo **Nguyễn Bá Hải N** được tặng thưởng H3 chương kháng chiến hạng Nhất, H3 hiệu 40 năm tuổi Đảng. Bị cáo **Nguyễn Mạnh H3** được tặng thưởng Giấy khen Học

sinh giỏi năm học 2018-2018, Học sinh tiên tiến năm học 2020-2021 và 2021, 2022; có ông, bà ngoại được tặng thưởng H3 chương Kháng chiến hạng Nhất và hạng Ba. Bà ngoại của bị cáo **Đoàn Ngọc X** được tặng thưởng H3 chương Kháng chiến hạng Nhất. Ông, bà ngoại của bị cáo **Nguyễn Hồ Q** được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và H3 chương Kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo **Nguyễn Ngọc Nam S** đạt danh hiệu Học sinh giỏi năm học 2021-2022 (Giấy khen của Trường THPT Vạn Xuân, quận Long Biên); có ông ngoại là Thương binh hạng 4/4, được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, H3 hiệu 55 năm tuổi Đảng. Bị cáo **Trần Ngọc M3** được Hiệu trưởng Trường cao đẳng xây dựng công trình đô thị tặng Giấy khen đạt danh hiệu Học sinh giỏi năm học 2021-2022; có ông nội được tặng H3 hiệu 50 năm tuổi Đảng. Bị cáo **Đỗ Lâm Đ** có bố đẻ được tặng H3 chương Chiến sĩ Vẻ vang hạng Nhì, ông nội và bác (anh của mẹ) là Liệt sĩ, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Bị cáo **Đặng Thảo Ng** các năm học từ lớp 1 đến lớp 10 đều đạt danh hiệu học sinh tiên tiến hoặc giỏi. Ông nội của bị cáo **Nguyễn Đôn H1** được tặng thưởng H3 hiệu 50 năm tuổi Đảng, Huân/H3 chương Kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo **Nguyễn Đức L1** có ông nội được tặng thưởng H3 chương Kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo **Trần Tuấn H2** nhiều năm đạt danh hiệu học sinh tiên tiến, có ông nội được tặng thưởng H3 chương kháng chiến hạng Nhì, Kỷ niệm chương Chiến sĩ Trường Sơn, H3 chương Vì sự nghiệp Tư pháp.

Do vậy, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Hồ Q, Nguyễn Bá Hải N, Nguyễn Mạnh H3, Trần Ngọc M3, Bùi Quang V, Nguyễn Ngọc Nam S, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng, Nguyễn Đôn H1, Trần Tuấn H2, Đỗ Lâm Đ và Nguyễn Đức L1.

[4.3] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[5.1] Đối với các bị cáo Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2, Nguyễn Mạnh H3 cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Áp dụng các Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt không quá 3/4 mức hình phạt đối với người đã thành niên.

[5.2] Xét cả 15 bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn và hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, cùng với sự giám sát của gia đình thì bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đồng thời đáp ứng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2 và Nguyễn Mạnh H3 cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

- Đối với các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S cho tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo với mức hình phạt không quá một phần hai thời hạn điều luật quy định, theo các Điều 36 và 100 của Bộ luật Hình sự, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[6] Vật chứng đã được xử lý xong tại giai đoạn điều tra theo quy định tại Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án không giải quyết.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1) Tuyên bố các bị cáo ***Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2, Nguyễn Mạnh H3, Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S*** phạm tội “***Gây rối trật tự công cộng***”.

2) Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 318, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo ***Thẩm Tuấn M1*** 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thẩm Tuấn M1 về Ủy ban nhân dân phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức L1** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức L1 về Ủy ban nhân dân xã Dương Quang, Huyện Gia Lâm thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồ Q** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hồ Q về Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Trần Tuấn H2** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Tuấn H2 về Ủy ban nhân dân phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Lâm Đ** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Lâm Đ về Ủy ban nhân dân phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đôn H1** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đôn H1 về Ủy ban nhân dân xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá Hải N** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Bá Hải N về Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H3** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H3 về Ủy ban nhân dân phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2 và Nguyễn Mạnh H3 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Thẩm Tuấn M1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Hồ Q, Đỗ Lâm Đ, Nguyễn Đôn H1, Nguyễn Bá Hải N, Trần Tuấn H2 và Nguyễn Mạnh H3 có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3) Căn cứ vào Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 36, 91 và 100 của Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Ngọc Nam S, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X và Đặng Thảo Ng áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc M3** 10 tháng cải tạo không giam giữ;
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T4** 10 tháng cải tạo không giam giữ;
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Nam S** 10 tháng cải tạo không giam giữ;

Giao các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4 và Nguyễn Ngọc Nam S về Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Bùi Quang V** 10 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Bùi Quang V về Ủy ban nhân dân xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Diệu L4** 10 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Hoàng Diệu L4 về Ủy ban nhân dân phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Đoàn Ngọc X** 10 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đoàn Ngọc X về Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Đặng Thảo Ng** 10 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đặng Thảo Ng về Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp

hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trường hợp các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4, Bùi Quang V, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Ngọc Nam S thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

4) Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5) Căn cứ các Điều 291, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Nguyễn Đức T4, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng, Nguyễn Ngọc Nam S và Nguyễn Mạnh H3 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức T4, Nguyễn Đôn H1, Thẩm Tuấn M1, Hoàng Diệu L4, Đoàn Ngọc X, Đặng Thảo Ng và Nguyễn Mạnh H3 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Nam S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- Người đại diện HP của BC;
- Người bào chữa;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. L1 Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **18/2022/TB-TA**

L1 Biên, ngày 20 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2022/HS-ST ngày 09/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên có lỗi chính tả (đối với thông tin về **địa chỉ** của bị cáo **Nguyễn Ngọc Nam S**) cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1) Về nội dung tại dòng 7 từ dưới lên ở trang 4 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Trú tại: Phòng 710 KĐT Sài Đồng – lô 11A, *phường Sài Đồng*, quận Long...”

Nay được sửa chữa như sau: “Trú tại: Phòng 710 KĐT Sài Đồng – lô 11A, **phường Việt Hưng**, quận Long...”.

2) Về nội dung tại đoạn 6, dòng 12 đến 16 từ trên xuống ở trang 20 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Giao các bị cáo Trần Ngọc M3, Nguyễn Đức T4 và Nguyễn Ngọc Nam S về Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”;

Nay được sửa chữa như sau: “Giao các bị cáo Trần Ngọc M3 và T4 về Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Giao bị cáo **Nguyễn Ngọc Nam S** về Ủy ban nhân dân phường **Việt Hưng**, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Sài Đồng và **UBND phường Việt Hưng**, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. L1 Biên;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh